

QUAN NIỆM VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM VỚI TIẾP THU TINH HOA VĂN HÓA NHÂN LOẠI

DƯƠNG PHÚ HIỆP*

1. Một số khái niệm.

Bản thân lĩnh vực văn hóa là rất rộng lớn và người ta thường gắn *khái niệm* “*bảo tồn văn hóa*” với những đối tượng cụ thể như: bảo tồn văn hóa truyền thống, bảo tồn văn hóa vật thể, bảo tồn văn hóa phi vật thể, bảo tồn di sản văn hóa Phật giáo, bảo tồn văn hóa nông thôn... Hiểu theo nghĩa chung nhất thì bảo tồn văn hóa là giữ gìn, lưu lại những giá trị văn hóa.

Phát triển văn hóa là một yếu tố khách quan của sự vận động của lĩnh vực văn hóa nhằm đem tới sự biến đổi giá trị và hệ giá trị nhằm vươn tới cái đẹp hơn cho cuộc sống của con người.

Bảo tồn văn hóa không phải là hoạt động cản trở sự phát triển văn hóa, mà trong một chừng mực nào đó còn là cơ sở cho sự phát triển văn hóa theo đúng hướng. Bản thân quá trình phát triển văn hóa có sự đảo thái yếu tố văn hóa lỗi thời, lạc hậu, không phù hợp với hiện thực khách quan. Sẽ là sai lầm khi coi bảo tồn văn hóa triệt tiêu sự phát triển văn hóa và ngược lại phát triển văn hóa sẽ triệt tiêu bảo tồn văn hóa. Bảo tồn và phát triển văn hóa có thể được coi là thúc đẩy nhau; bảo tồn văn hóa giữ vai trò là cơ sở góp phần thúc đẩy phát triển văn hóa. Bên cạnh đó, thông qua phát triển văn hóa, con người nhận thức và thực hiện hoạt động bảo tồn văn hóa nhằm thể hiện bản sắc riêng của mình. Cũng bởi tầm quan trọng của việc bảo tồn văn hóa mà trong quá trình phát triển chứa đựng sự đánh giá, xác lập vị thế của yếu tố văn hóa mới dựa trên nền tảng giá trị đã được bảo tồn.

* GS.TS. Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á

Giá trị là các tư tưởng bao quát được cùng nhau tin tưởng mạnh mẽ ở một nhóm người, một giai tầng, một dân tộc hoặc một thời đại về cái gì là đúng, sai, thiện, ác, xấu, tốt, hợp lý, không hợp lý. Ở Việt Nam, thường dùng thuật ngữ giá trị là để chỉ phẩm chất, phẩm giá, đức tính (giá trị đạo đức). Nhiều nhà khoa học Việt Nam quan niệm giá trị là tính có ý nghĩa tích cực, tốt đẹp, đáng quý, có ích của các đối tượng với các chủ thể. Phải phân biệt giá trị với quan hệ, giá trị với hoạt động, giá trị với các sự vật của hiện thực để khẳng định rõ giá trị chỉ là những thuộc tính chính diện (mặt tích cực trong ý nghĩa) chứ không phải bất kỳ thuộc tính nào. Giá trị gắn liền với cái tốt, cái hay, cái đúng, cái đẹp, nhưng không nên và cũng không thể “đạo đức hóa” toàn bộ các giá trị. Bởi lẽ, chỉ riêng cái tốt đã là thuộc tính của rất nhiều các giá trị khác nhau, chứ không đơn thuần là thuộc tính riêng của đạo đức. Bất kỳ sự vật nào cũng có thể được coi là “có giá trị”, dù đó là vật thể hay tư tưởng, là vật thực hay vật ảo nếu nó được các thành viên xã hội thừa nhận và xem xét như một biểu tượng quan trọng trong đời sống tinh thần của họ và cần đến nó như một nhu cầu thực thụ. Giá trị có thể là lý tưởng xã hội cần vươn tới, là mục tiêu chính trị cần đạt được, là sự đam mê nghề nghiệp, là danh dự, tình yêu, sức khỏe, tiền bạc, du lịch, vui chơi, giải trí. Giá trị là nhân tố nền tảng góp phần quyết định nhận thức và hành động của các nhân cách; đóng vai trò điều chỉnh các nguyện vọng và hành động của con người và cộng đồng; là chỗ dựa để đánh giá hành động của người khác và để định đoạt lợi ích xã hội của các thành viên trong cộng đồng. Do đó, giá trị xác định tiêu chuẩn của thang bậc xã hội. Mỗi nhóm xã hội, mỗi giai tầng xã hội đều có bảng giá trị đặc thù, từ đó tạo nên đặc điểm chung trong định hướng giá trị đạo đức lối sống của họ. Thông qua sự vận động và phát triển của các giá trị ở mỗi cá nhân và cộng đồng, đặc biệt và chủ yếu là thông qua sự vận động và phát triển của các bảng giá trị của các giai tầng trong xã hội mà diễn ra sự chọn lọc, đánh giá và xác định các *chuẩn giá trị* ở mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể, ở mỗi giai tầng, mỗi dân tộc và quốc gia. *Hệ giá trị* (hay bảng giá trị) là tập hợp các phạm trù giá trị khác nhau, được cấu trúc theo những thứ bậc khác nhau, và có mối liên hệ có tính lịch sử cụ thể với nhau để thực hiện một hay một số chức năng nhất định. Nó có tính phát triển nội tại và có khả năng chuyển hóa sang một hệ thống khác, nhằm thích ứng với điều kiện và môi trường lịch sử - xã hội. Hạt nhân của mỗi nền văn hóa là hệ thống giá trị. Có thể coi hệ thống giá trị là chỉ số đánh giá trình độ và tính chất đã đạt được của một nền văn hóa.

2. Quan niệm về mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống Việt Nam với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Lịch sử tồn tại và phát triển của dân tộc Việt Nam luôn luôn gắn liền với quá trình bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống dân tộc. Trong lịch sử bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống dân tộc, Việt Nam luôn luôn thể hiện bản lĩnh vững vàng trước sự du nhập của những trào lưu văn hóa ngoại lai.

Hiện nay, xu thế mở cửa, giao lưu, hội nhập văn hóa ngày càng trở nên sâu rộng, bản lĩnh văn hóa Việt Nam đang phải đối mặt trực tiếp với những thách thức lớn, liên quan đến sự sống còn của dân tộc. Trong việc xử lý mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế có ý nghĩa to lớn.

Điều trước tiên là cần phân tích bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế có liên quan như thế nào đến việc xử lý mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Điều đáng chú ý là trong quá trình toàn cầu hóa, các nước phát triển đang muốn áp đặt các giá trị văn hóa của mình cho toàn thế giới. Cơ hội mà toàn cầu hóa đem lại cho các nước khác nhau không phải như nhau. Điều đó có nghĩa là toàn cầu hóa sẽ đem lại cho các nước nghèo, đang phát triển nhiều thách thức hơn so với cơ hội. Đúng về khía cạnh văn hóa, toàn cầu hóa mang lại hai bất lợi cho Việt Nam: (1) Những sản phẩm và dịch vụ văn hóa của chúng ta rất khó thâm nhập vào thị trường của các nước phát triển và không thể cạnh tranh nổi với các sản phẩm và dịch vụ văn hóa của các nước phát triển; (2) Toàn cầu hóa có nguy cơ đe dọa làm mất bản sắc văn hóa dân tộc.

Trong suốt quá trình lịch sử, văn hóa Việt Nam không những không bị mất bản sắc mà còn tiếp thu, hoàn thiện thêm bởi các nền văn hóa nước ngoài, cả phương Đông và phương Tây. Mặc dù vậy, không có gì bảo đảm được rằng Việt Nam sẽ không đánh mất bản sắc của mình trước toàn cầu hóa hiện nay, nếu như mỗi người, mỗi cơ quan, tổ chức không có những hành động cần thiết. Tuy nhiên, nói tới thách thức đó không có nghĩa là chúng ta đóng cửa lại, từ bỏ con đường hội nhập với thế giới. Trong thời đại ngày nay, nếu nước nào đóng cửa thì tất yếu bị cô lập và bất khởi quỹ đạo phát triển của thế giới, mà ngược lại phải chủ động và tích cực hội nhập quốc tế và xử lý tốt mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển giá trị văn hóa truyền thống dân tộc với tiếp thu văn hóa thế giới.

Muốn xử lý tốt các mối quan hệ đó, chúng ta phải tạo ra được một bản lĩnh vững vàng của một nền văn hóa bao gồm tổng hợp những nhân tố thể hiện cốt cách, khí phách, tư chất và sức mạnh khẳng định bản sắc dân tộc trước tác động của các nền văn hóa khác trong giao lưu, hội nhập. Một nền văn hóa thiếu bản lĩnh dễ bị đánh mất bản sắc dân tộc và khó mà bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và lại càng khó lựa chọn, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Bản sắc là hồn dân tộc và do vậy mất bản sắc văn hóa dân tộc chẳng khác nào một người không còn thần sắc, không đủ bản lĩnh vững vàng để chọn lọc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Ở đây, chủ thể phải biết ứng xử hài hòa để văn hóa Việt Nam không cự tuyệt các giá trị văn hóa bên ngoài

theo lối cực đoan mà sẵn sàng tiếp thu một cách có nguyên tắc, không đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.

Xử lý tốt mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại là nhằm mục đích xây dựng văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, bởi vì việc bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống chính là để làm cho văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, còn tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại chính là để xây dựng văn hóa Việt Nam tiên tiến, hiện đại và cũng góp phần trở thành tinh hoa văn hóa nhân loại. Đó cũng là sự kết hợp chính sách đối nội với chính sách đối ngoại, kết hợp nội lực với ngoại lực trong lĩnh vực văn hóa.

Trong lịch sử dân tộc, Việt Nam chưa bao giờ có cơ hội tiếp thu những giá trị từ nhiều nền văn hóa như bây giờ, nhưng cũng chưa bao giờ chứa đựng nhiều nguy cơ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc như hiện nay. Do vậy, khi xử lý mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại phải kết hợp được giữa tính nguyên tắc với tính linh hoạt, nghĩa là việc bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc phải trên cơ sở chủ động tiếp thu có chọn lọc những cái hay, cái tiên bộ, tinh hoa văn hóa của các dân tộc trên thế giới. Muốn phát triển vững chắc, ngoài yếu tố mang tính quyết định là dựa vào nội lực (tức là bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc) thì đồng thời phải quan tâm chú ý đến nhân tố ngoại lực (tức là tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại). Việc giao lưu văn hóa, hợp tác quốc tế là một yếu tố quan trọng trong quá trình phát triển văn hóa Việt Nam. Thông qua giao lưu và hợp tác văn hóa mà Việt Nam tiếp thu, nắm bắt được những thành tựu văn hóa, những tinh hoa văn hóa của nhân loại. Mở rộng giao lưu văn hóa, hợp tác quốc tế, Việt Nam có điều kiện để phát huy lợi thế so sánh của mình, đánh giá được đúng mình và nhận thức được thế giới xung quanh để tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, những tiến bộ của thế giới nhằm mục tiêu phát triển văn hóa Việt Nam. Lênin đã từng nói phải dùng cả hai tay mà lấy cái tốt của nước ngoài. Hợp tác, giao lưu văn hóa được tiến hành trên cơ sở độc lập, tự chủ thực sự của quốc gia dân tộc. Ngày nay, trong quan hệ giao lưu văn hóa, các nước phải thực hiện theo nguyên tắc: tôn trọng độc lập chủ quyền của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác, bình đẳng và cùng có lợi, tự chủ, tự quyết. Nguyên tắc này là cơ sở trong giao lưu văn hóa giữa các nước.

Trong văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, bên cạnh những yếu tố vốn kế thừa từ truyền thống văn hóa dân tộc, cũng có những yếu tố tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Chính nhờ sự giao lưu văn hóa giữa các dân tộc làm cho nhiều giá trị bản sắc dân tộc ta được khẳng định, đồng thời qua đó chúng ta học hỏi, tiếp thu, bổ xung thêm nhiều giá trị mới làm cho bản sắc văn hóa dân tộc phong phú, đa dạng hơn. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện

nay, Việt Nam chủ động giao lưu văn hóa và phát huy những lợi thế so sánh của mình, giới thiệu với thế giới những tiềm năng, thành tựu văn hóa, những hình ảnh về đất nước, về con người Việt Nam, vừa là điều kiện để Việt Nam có thể tiếp nhận tinh hoa văn hóa nhân loại làm phong phú, đa dạng và hoàn thiện hơn nền văn hóa Việt Nam.

Mở cửa giao lưu văn hóa, hợp tác với bên ngoài sẽ đón nhận, chọn lọc, tiếp thu nhiều cái tốt, cái tích cực nhưng cũng phải đối mặt với không ít cái xấu, cái tiêu cực. Tuy nhiên, không vì lo sợ cái xấu, cái tiêu cực để rồi chúng ta đóng cửa, sống biệt lập. Cách làm như vậy không những kìm hãm sự phát triển mà còn không khẳng định được bản sắc dân tộc, không phát huy được sức mạnh nội sinh, không loại bỏ được yếu tố mang tính lạc hậu, bảo thủ.

Bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc phải đi liền với chống lạc hậu, lỗi thời trong văn hóa tư tưởng, phong tục tập quán, lễ thói cũ. Trong truyền thống văn hóa dân tộc có những đặc điểm mang tính tích cực của thời điểm này nhưng, ở thời điểm khác lại không còn phù hợp, có những nội dung được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, song cũng có những yếu tố trở nên lỗi thời, không còn phù hợp cần được gạt bỏ. Truyền thống văn hóa dân tộc cần luôn luôn được phát huy, bổ sung, thay thế, hoàn thiện cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn cuộc sống. Muốn phát huy, bổ sung, thay thế, hoàn thiện văn hóa truyền thống dân tộc có thể tiến hành bằng nhiều con đường, nhưng trong đó không thể thiếu con đường tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Xử lý mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại phải kết hợp với việc giải quyết tốt mối quan hệ giữa độc lập, tự chủ với chủ động, tích cực hợp tác quốc tế. Độc lập tự chủ và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế là những nội dung hết sức quan trọng trong quá trình phát triển của dân tộc ta. Xử lý vấn đề này và vấn đề về mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vừa phải xử lý đồng thời, có kết hợp với nhau. Nếu chỉ chú trọng một trong hai mặt đó thì đều không có lợi cho sự phát triển kinh tế, chính trị và văn hóa của chúng ta. Về hai mối quan hệ này đang còn có những ý kiến khác nhau. Có ý kiến cho rằng càng mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế, trong đó có giao lưu, hợp tác văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại thì càng khó khăn cho việc bảo vệ nền độc lập, tự chủ, giữ gìn, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc. Ý kiến này có cái nhìn khá nặng nề, cứng nhắc, bi quan về việc chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Ý kiến khác lại cho rằng chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, tiếp thu mạnh tinh hoa văn hóa nhân loại không có ảnh hưởng tiêu cực gì đến vấn đề độc lập, tự chủ, bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc. Cách nhìn này phiến diện, chủ quan, không thấy

hết những khó khăn phức tạp trong hợp tác hội nhập, đặc biệt trong lĩnh vực văn hóa.

Độc lập, tự chủ, bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau. Trong mỗi quan hệ này thì độc lập, tự chủ, bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc là cái quyết định, là cơ sở vững chắc để mở rộng hợp tác, giao lưu quốc tế có hiệu quả và ngược lại chính việc chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại trên cơ sở những nguyên tắc nhất định là điều kiện quan trọng để phát triển, củng cố và giữ gìn độc lập, tự chủ quốc gia và bảo tồn, phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống dân tộc. Xử lý hài hòa những mối quan hệ này sẽ giúp nước ta phát huy được tiềm năng lợi thế so sánh của mình, vừa tranh thủ được các điều kiện, các nguồn lực bên ngoài để phát triển./.